RÉSIDENCE SUPÉRIEURE DU TONKIN
DEPOT LEGAL

NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2038 — MỖI SỐ: 0$02 — NGÀY THỨ SÁU 4 JANVIER 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE
N° 1946

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Hanoi đi các tỉnh hoặc tỉnh đi Hanoi	Người đem đến nhà	Đưa tận tay	Hanoi đi Trung-kỳ và Algérie	Hanoi đi Paris Thành-phố Pháp	Hanoi-Gare	Hanoi-Poste
Một năm	6$ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00	»
Các làng và	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	»	»
Các công-sở	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	»	»
Sáu tháng	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	6 . 00	»
Ba tháng	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	3 . 00	»
Một tháng	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00	»

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
Une seule insertion. . . . 0 $ 30 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.
4e page

Nghề phong-thủy ở nước ta bây giờ

Việc phong-thủy ở nước ta, theo cái tục mê-tín của người Tàu truyền sang, là một việc huyền-hoặc quái dản, không có chứng cớ gì dủ tin : điều ấy đã nhiều người bàn đến, ta không cần phải nói thêm nữa. Ta chỉ nói qua về cái tư-cách của các thầy phong-thủy, xem có cái gì là đáng tin chuộng hay không? Những người làm nghề ấy chưa chắc mấy người đã có thầy truyền-thụ, có công kẻ cứu, địa học đã được tinh-tường, nghề làm đã từng lịch-duyệt, chẳng qua chỉ mượn mấy quyển sách cũ, thuộc mấy câu của miệng, lừa dối những người ham cầu phú-qui, để làm kế sinh-nhai; các thầy phong-thủy xưa nay, lại phần nhiều là những người theo nghề học không thành, dở dang giữa đường, mới phải xoay đi lối khác, cũng như người làm thuốc và người xem số vậy. Ta thường nói : Nho, y, lý, số, chữ y, chữ lý, và chữ số vẫn đi theo sau chữ nho, phàm những người học nho hơi thông, thì y, lý, và số cũng đều biết vỏ-vẽ được cả. Ở nước ta thì làm thuốc còn có người có học vấn, có gia-truyền, còn như nghề lý và nghề số, thì phần nhiều chỉ dụng công trong một vài năm, coi giảm bảy quyển sách, thì đã nghiễm nhiên tự xưng mình là ông thầy rồi, cho nên các thầy phong-thủy, tuy hằng ngày miệng nói khu long trục hổ, mà dễ đã mấy người biết long ở đâu và hổ ở đâu đâu. Vả lại, nghề phong-thủy có phải như nghề làm thuốc đâu : thuốc uống một vài thang, hay hay dở đã có hiệu-nghiệm ngay, còn như nghề phong-thủy, thì cứ vùi xương xuống đất, xong tay thì thôi, được hay hỏng, kết phát hay là hư nát, mau ra cũng phải đến mươi lăm năm về sau, mới có thể chiêm nghiệm được; vì thế các thầy lại dễ ăn nói khoác loác, không còn sợ ai bắt bẻ chê bai gì nữa. Sau hết lại còn một lẽ này, cũng đủ biết là thầy phong thủy vốn không có xác kiến, chỉ nói phó trương để giữ người ta : nếu như thầy biết rõ được nơi nào kết phát to, thì nhân tình ai chẳng vị kỷ, có lẽ nào thầy không giữ cho thầy, cho nhà thầy, cho anh em họ hàng thầy, mà lại đem cho người ngoài ư.

Cái tư cách của các thầy phong-thủy như thế tưởng người mình cũng nên bớt cái lòng khinh tin các thầy đi.

Lại còn một việc phiền lụy to này nữa cũng vì địa-lý mà sinh ra : có người vì mê tín phong thủy mà trong lòng nhiệt cầu phú qui, đến nỗi không nề tổn phí, không sợ xa xôi, đem nắm xương khô của tiên nhân ký táng ở trong rừng trong núi, sinh ra một sự rất phiền lụy khó nhọc cho con cháu về sau hằng năm đi thăm viếng, và lâu ngày quá lại nhiều khi sai lạc; còn như mồ mả ký táng ở quê hương khác, thì hay sinh ra mất mả tranh mả mả đem nhau đến công môn, xưa nay đã từng thấy nhiều người vì cớ ấy mà thành ra một mối tranh tụng lôi thôi lắm.

Có người nói rằng : « Cái tục mê tín dị-đoan và hay trông cậy về sự viển-vông hão-huyền, thì khi dân trí mới bắn khai, ở nước nào cũng như thế cả. Ở nước ta thì cái lòng mê tín dị-đoan và cái lòng ham cầu phú qui bợp lại với nhau, mà cái nghề phong-thủy càng thịnh hành lắm. Tục ấy sinh ra đã từ hàng trăm hàng nghìn năm, thì bây giờ không thể trong một ngày một tháng mà bỏ đi được, tất phải dợi đến khi học thuật đã thật mở mang, dân trí đã thật khai thông lòng mê tín đã hết thì nghề phong thủy tự nhiên phải suy, đó là cái lệ thường trong sự tiến-hóa.

Lời bàn ấy tuy thật là chánh lý, nhưng ở nước ta bây giờ, dương khuynh-hướng về học thuật mới, dương hấp thụ cái văn-hóa mới, bớt được một tục hủ bại cũ, tức là giúp thêm một việc về đường tiến-hóa mới, có lẽ nào còn nên để cái tục mê tín ấy cứ thịnh hành ở trong nước.

Ta bây giờ nên cầu một vị thuốc có công-hiệu mau, để cấp cứu cái bệnh điên dại ấy : Ở các nước bên Âu-châu, làng nào cũng để ra một khu đất sẵng khải và mát mẻ để làm nơi nghĩa-địa trong làng, người ở làng nao, thì khi chết chôn ngay ở nghĩa-địa làng ấy, đào sâu chôn chặt một lần, không mọi lên vùi xuống, để cho hài cốt được yên. Hiện nay ở Bắc-kỳ ta, cái phong-trào cải-lương hương-tục tràn trải ra cũng đã rộng, tưởng cũng nên theo tục hay của các nước Âu-châu mà cải-lương việc an táng phần mộ ở nước mình. Nếu làm theo được tục ấy, mà mỗi làng có một nghĩa-địa riêng, lại nhờ quyền phép quan trên, hiểu thị và ngăn cấm không cho để mả ở nơi khác, đã khỏi phải cái phiền phí rước thầy đi tìm đất, mà lại bao nhiêu những điều tệ hại đã kể ở trên kia, cũng đều tự nhiên bỏ được cả.

Vả lại người xưa có câu : « Hồ tử chánh thủ khẩu », nghĩa là con hồ khi chết ở nơi xa thì quay đầu về cái gò nó ở, câu ấy là mượn con vật để nói người ta ai cũng có tình quyến luyến chốn hương-quan, khi sống đã vì công kia việc nọ mà không được thường ở chỗ chôn rau cắt rốn, thì khi chết ai lại chẳng muốn được chôn ở nơi đất tổ quê cha, nếu làng nào cũng có nghĩa địa, thì lại bỏ được cái tục ký táng phần mộ ở nơi xa, chẳng là một việc thỏa-thuận nhân tình, nhất cử lưỡng tiện ư?

H. T. B.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 3 Janvier 1924

Việc nước Hy-lạp

Sau khi MM. Plastiras và Gonatas ở nghị-viện ra, trong nghị-viện có xảy ra sự huyên-náo. Những nghị-viên về đảng Venizelos, và về đảng Tự-do xin hãy hoãn. Những nghị-viên về đảng Dân-chủ xin cứ làm việc. Sau nghị-viện hoãn đến thứ bảy.

M. Plastiras có dọc diễn-thuyết tại nghị-viện thuật lại những việc của chánh-phủ đã làm được. Ông kể những duyên-cớ làm sao lục-quân và thủy-quân khởi nghịch. Ông nói để cho vua Constantin trở về nước cầm quyền chính thực là một cái đại tội-ác.

Các báo nói rằng M. Venizelos hiện dương đi dương về Athènes có điện cho chánh-phủ Hy-lạp bản nên đặt một cuộc chúng dân đầu phiếu để xem ý-kiến quốc-dân muốn giữ cái chính-thể quân-chủ hay là bãi đi.

Cất đám viên quản-đốc khí-cầu Dixmude

Tại nhà thờ Naples có đặt lễ trọng thể cầu hồn cho quan quản-đốc khí-cầu Dixmude. Các quan chức và nhân dân dự lễ đông lắm. Từ nhà thờ đến bến tàu người đi đưa rất đông, có bắn súng đại-bác, khi tuần-dương Pháp khởi hành có cử hai quốc-ca.

Nước Thụy-sĩ với nước Nga

Tin Berne. — Vì việc Conradi và Polounine được tha bổng ân, người Thụy-sĩ trú-cư ở nước Nga bị trục xuất, hiện những người ấy đã về đến Thụy-sĩ.

Đồng-minh với nước Đức

Bức thư phúc lại bản án-văn của nước Đức đã soạn xong. Hiện đã đệ trình quan Poincaré. Hễ quan Poincaré chuẩn-y thì sẽ gởi cho chánh-phủ Bruxelles xem xét.

Việc nước Đức

Tin Berlin. — Vì chủ xưởng ha tiền công thợ, nên thợ kim khí ở miền Berlin đình-công.

Tin Munich. — Chánh-phủ xứ Bavière có đệ trình nghị-viện một bản luật giảm số nghị-viên xuống làm 114 viên.

Tin Dusseldorf. — Các nhà kỹ-nghệ ở Rhénanie và ở Wesphalie định giờ làm việc trong một ngày là 10 giờ.

Tin Weimar. — Viên thượng-thư bộ nội-vụ xứ Thuringe, vì làm giả các giấy công-văn nên phải bắt.

Tin hat Khar. — Số thợ làm tại các xưởng do các quan Pháp Bí-trực tiếp thu lợi, đến ngày 31 décembre này cộng được 56.361. Trong ngày hôm ấy chở đi 9.749 toa, mỗi toa là 10 tấn. Trong số ấy 3.006 toa than đề chi vào bồi-khoản, 138 toa các chất kim khí, và 6.6 5 toa các hàng hóa.

Các hội liên-hiệp không nặng tăng số giờ làm việc, song số thợ thất-nghiệp giảm đi nhiều.

Quan Poincaré với việc bảo-cử nghị-viên

Quan Poincaré đi đến quận Meuse, ủng cử nguyên-lão nghị-viên. Ngày chủ-nhật này thì bỏ phiếu.

SỐ KHÁCH-SẠN Ở PARIS CÓ BAO NHIÊU?

Trong năm 1914 ở thành Paris có 6.455 cái hàng cơm, cả thảy có 203.437 cái phòng, và 7.014 nhà cho thuê buồng, cả thảy có 12.393 cái phòng.

Trong năm 1923 mới đây, số hàng cơm là 7.811 cái, có 219.804 cái phòng, và số nhà cho thuê buồng là 9.784 cái, có 25.522 cái phòng.

Tính ra từ năm 1914 đến giờ, số khách sạn ở Paris tăng lên 1.356 cái.

CÁI SẦY NẢY RA CÁI UNG

Trong tháng trước đây, một cô khâu ở Paris, tên là Fernande Bergeron, 20 tuổi, xéo phải một cái kim, chân hơi chảy máu, về sau vết thương thôi ra, đem vào nhà thương chữa không khỏi, được ít bữa thì cô ta chết.

Cũng trong độ ấy, một người thợ điện ở Saint Ouen tên là Paul Meunier, 58 tuổi, tay chạm phải một cái đinh gỉ, cũng chỉ hơi chảy máu mà thôi, thế mà sau vết thương cũng thối ra, đem vào nhà thương chữa không khỏi, cũng được bao lâu cũng chết mất.

Hai việc ấy chẳng qua là những việc vặt hàng ngày xảy ra, song tưởng cũng nên thuật ra để ai nấy có vết thương biết mà cẩn thận. Một vết thương nhỏ vốn không có gì là đáng ngại, cứ để mặc nó cũng có thể khỏi được, nhưng nếu không biết bước thuốc giữ gìn cho sạch sẽ để cho bụi hặm bẩn thỉu bám vào, ngộ khi có trùng độc thì dầu một chỗ sầy da nho nhỏ cũng đủ làm mất mạng người được. Xưa nay ta vẫn nói : Cái sầy nảy ra cái ung, ý nghĩa cũng là thế vậy.

MỘT PHƯỜNG ÂM-NHẠC NƯỚC Ý TẠI CÔI VIỄN-ĐÔNG

Có tin rằng một bọn người Ý có dụng nên một hội âm-nhạc để đi mở các cuộc âm-nhạc ở cõi Viễn-đông. Hội ấy có quan thủ-tướng Mussolini đỡ đầu cho. Hội sẽ đi qua Trung-hoa, Đông-pháp, Ấn-độ, Xiêm-la, Malacca, Phi-luật-tân, Úc-đại-lý-á, và Nouvelle-Zélande.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Mấy tiếng nói khác nhau

Bắc-kỳ	*Thanh-hóa*
Con gà	Con khà,
Đầu gối	Chốc cùn,
Cây xoan	Cân đu,
Quả đu-đủ	Quả hồng hóng,
Quả hồng-bì	Quả ngấy,
Thái ra	Khón ra,
Gẫu	Ngản,
Xa	Ngái,
Thóc	Lọ,
Gạo	Cẩu.
Thắp đèn	Đỏ đèn, đâu đèn,
Tối	Tún.

X

Tỉnh-thành	*Nhà-quê*
Con cua đồng	Con giốc
Bao điêm	Bao đóm,
Bánh dày đỏ	Bánh tu hú,
Cái sống, cái vảy	Cái nóm.
Vỏ sò	Vỏ lửng.

Long-giang, V.-V.-Thành

Câu đố

Đi thì lăn trốc ngồi trên, về thì len lên đứng bên xó nhà. *Là cái nón đội đầu.*

Sừng sững mà đứng giữa nhà, ai ra chẳng hỏi ai vào thì không. *Là cái cột nhà.*

Ông đứng bên sông, đuổi nhau ý-ầm chẳng bắt được nhau. *Là cái cối xay thóc.*

Bốn bên bề rộng thành cao, sông có nước cá không vào, voi đi đến đấy voi dừng lại, các quan trong đàng làng nghỉ làm sao? *Là cái bàn cờ.*

Cái gì dưới sông, cái gì trên đồng, cái gì rừng xanh, cái gì không cành, cái gì lắm con, cái gì vừa son, cái gì vừa tròn, cái gì mỏng mong?

Lời giảng. — Thuyền bè thì ở dưới sông, thóc lúa trên đồng, cây quả rừng xanh, cây chuối không cành mà lại lắm con, cái đĩa vừa son, cái gương vừa tròn, tờ giấy mỏng mong.

V. M. Trần-trọng-Trinh.

Mấy câu tục-ngữ phương-ngôn

Tôi xem đã nhiều tục-ngữ phương-ngôn, mà có lắm câu còn chưa mấy người biết tới bao giờ, hoặc có chỗ thì câu này nói quày sang câu nọ, câu nọ lại xọ sang câu kia, hoặc có câu thì xưa nay nói sai chưa ai cải-chính. Nay xin đăng lục ra đây, còn cái ý-nghĩa thì nhiều câu đã rõ-ràng rồi, không cần phải dẫn-giải ra nữa, sợ làm phiền-phức cho cuộc điển-trò :

1. Ai bảo sao, bảo-hạo làm vậy.
2. Người làm sao, chiêm-bao làm vậy.
3. Người làm sao, ta quào làm vậy.
4. Người thế nào chà-rào thế vậy. (chòng-chà rào rậu có cái ngắn cái dài, cái cong cái thẳng, cũng như người ta có kẻ ngắn người dài, kẻ cong người thẳng vậy).
5. Chó một nhà, gà một vườn (ai nuôi chó một nhà, gà một vườn được).
6. Quan thấy kiện như kiến thấy mỡ.
7. Quan tha nhà bắt (Chớ không phải « ma » bắt, như ta thường nói. Nghĩa là quan đã ăn lễ rồi thì tha cho, nhưng nha chưa được xơ-múi gì thì còn bắt).
8. Muốn nói gian làm quan mà nói.
9. Cau-có như nhà kho ăn gừng.
10. Thề, thề cà tre chui ống (Thề cuội, chẳng ăn thua gì).
11. Nói dối (lạo mà) thì cối chết bỏ chày, giang xay chết bỏ ngõng (Thề hão (thề huyền)
12. Giê-giề như lợn sề đến tháng đẻ.
13. Khật-khà khật-khưỡng như ông trưởng phải giùi.
14. Giàu bán lọ khó bán con (Lọ lọ là lúa, trong Thanh Nghệ gọi lúa là lọ, giàu tích lúa rồi bán, chớ giàu tích lọ làm gì). *(Còn nữa)*

Nam-định, Ngô-bảo-Đài.

Tự do diễn đàn

Bàn tiếp bài « Các nhà trước-thuật xứ Bắc-kỳ ta nghĩ sao »

Báo *Trung-Bắc* số 2022, ông Đ. T. Q. có đăng một bài về các nhà làm sách ở xứ Bắc-kỳ, cuối bài ông viết mấy chữ khuyến-khích rằng : « Cố đi! Cố đi! ». Vậy tôi xin bàn thêm vào vài câu cho vỡ lẽ.

Ừ, đã đành rằng ta nên cố làm sách, nhưng mà phải cố ra làm sao? Cố làm những sách gì cho người lớn và trẻ con đọc? Và phải làm thế nào cho người ta cố? Đó là những câu cần phải bàn cho xác lý.

1· Nên cố làm những sách gì?

Kể cả cái kho học-thuật thì có thể gồm được hai mươi chính là văn-chương và khoa-học (Lettres et Sciences).

Khoa-học kể ra thật nhiều, mà người Nam ta học cho đến nơi đến chốn, thật còn ít lắm. Nhất là những khoa-học cần đến trí-thức. Như Lý-luận-học (Logique), Tâm lý-học (Psychologie), Luân-lý học (Morale théorique), Luật-học (Droit), Kinh-tế-học (Economie politique), Chính-trị và Ngoại-giao-học (Sciences politiques et diplomatiques), Xã-hội-học (Sociologie), v. v. bấy nhiêu khoa học xem chừng « người Nam cô học » phần nhiều còn lờm bờm.

Cái cần-đo sự chậm tiến-hóa cũng bởi những môn học ấy đều viết bằng chữ Pháp cả. Nếu thật hiểu tiếng Pháp mà xem rộng được thì còn nói gì. Nhưng một người đi học chữ Pháp độ mươi năm mới gọi là đủ chữ xem những các sách cao-đẳng, mà cần phải có khiếu thông-minh mới xem vỡ được. Xem đã không vỡ thì đâm chán ngay. Phần thì mới bước chân ra khỏi trường thì đã phải đi làm việc để sinh-nhai, cho nên sự học cũng không được như ở trường.

Vậy tưởng cần có một họn học chữ Pháp đã khá, dịch-thuật những môn học ấy ra quốc-âm, đó cũng là một sự giúp đỡ cho việc học trong nước. Buổi đầu tài-liệu còn thiếu, người đọc cũng chưa am hiểu lắm, vậy cái tài người dịch-thuật phải kiếm sao những chữ dễ hiểu, nói vừa phải khéo thu được cái đại-ý của môn học cho người xem khỏi phải đâm nản.

Thứ hai là văn-chương — Văn-chương cần dịch các văn Pháp và cũng cần phải trước-thuật nữa. Xem dân Nam cũng là một dân thích tiểu-thuyết, thích tuồng, thích ngâm thơ, thích đọc sách, thích diễn-thuyết, vậy cứ bấy nhiêu thứ mà làm. — Trong các trường học ban thành-chung, mỗi khi làm bài luận cốt ám có câu nghĩ bằng trống canh không ra một câu, vậy nước gì có một quyển sách dạy làm văn quốc-âm, và có kèm các bài làm mẫu, bài làm về luận-lý, văn-chương và luận những câu phương-ngôn An-nam... theo như mấy quyển « Composition française ». Đã có ông làm một hai quyển, nhưng chỉ làm cho lớp đồng-ấu. Lại mỗi khi ông giáo phải dạy về tiếng An-nam, lắm lúc không biết lấy sách gì ra mà dạy. — Cũng nên có nhiều quyển cắt nghĩa về văn-chương An-nam, quyển « Kim-Vân-Kiều chú thích » tưởng cũng là một quyển giáo khoa có ích.

Còn một thứ sách nữa nên có, là những quyển dịch-thuật về sử-ký cận-thời các nước bên Á-đông, xem những việc chính-trị, tôn-giáo, kinh-tế và xã-hội các nước như nước Japon, Chine, Indes, Philippines, Perse, Java, Egypte, v. v. Các sách ấy trong thư-viện cũng có nhiều, song những quyển dày quá, cần phải nhiều thì-giờ mới xem thâu thiết được. Vậy nên dịch-thuật những quãng nào hay và có ích cho mọi người xem.

2. Phải làm thế nào cho người ta cố?

Vẫn biết rằng làm sách là hay, nhưng biết rằng có ai mua sách không. Cũng vì sự nghi ngờ ấy nen lắm người học khá, muốn làm hoặc dịch sách lại thôi. Các nước văn-minh dân đã đông số người biết đọc, và ham đọc sách lại nhiều, chớ dân ta ngoài tỉnh thành còn lắm người biết đọc, mà trong những người biết đọc, có mấy người ham học, chịu bỏ tiền ra mua sách? — Còn dân nhà quê vừa ít người biết chữ, phần thì chưa có tiền ăn đã lấy đâu làm tiền mua sách. Còn gì chán bằng một người làm sách, suốt ngày kỳ-cạch, nào viết nào dịch hết thứ nọ sang thứ kia, đến lúc xuất bản thì « sách ế ». Vừa tốn công, tốn tiền mà lại thêm tủi. Đó là cái nông-nỗi bọn trước-thuật nước ta, có khảm phá được mối mong tiến-bộ.

Cố người bàn lập ra một hội để giúp đỡ người làm sách, chọn vài người học đã khá, lập ra một hội-đồng, ai có sách trước-thuật gửi đến ban hội-đồng chọn lựa. Mỗi năm xuất-bản bao nhiêu quyển, hay những thứ sách gì là tùy ở tiền quĩ của hội và tùy cái sở-thích của các chân hội. — Các chân hội-viên muốn xem thứ sách nào, hoặc mua giúp cho hội mấy quyển phải viết thư nói trước cho hội biết v. v. Nhưng tôi thiết tưởng lời bàn ấy có thi-hành được cũng khó lòng.

Lại có người bàn nên đặt « giải thưởng » như văn rồi có giải thưởng dịch bản tuồng « Les Plaideurs » của Racine, đó cũng là một việc hay. Ta hãy đợi xem kết quả ra làm sao.

Cái tình thế làm vậy, nếu không có ai giải được, thì chắc cũng còn lâu mới có nhiều sách quốc-âm.

N. B.

NGƯỜI TA NHẢY CAO NHẤT ĐƯỢC BAO NHIÊU THƯỚC

Mới đây tại một cuộc thể-thao ở Hoa-kỳ một người học-sinh Hoa-kỳ tên là Harold Osborne nhảy cao được 2m0177. Trong năm 1918 đã có một người học sinh ở Calfornie nhảy cao được 2m0147, đã là cao nhất thế giới, vậy nay cái chức quán-quân thế-giới về sự nhảy cao lại vào tay cậu Osborne. Còn cái chức quán-quân về sự nhảy cao ở nước Pháp, nước Anh, hiện nay về tay Pierre Lewden, năm trước đã nhảy cao được 1m91, đến năm nay lại nhảy cao được 1m93. Song ta cũng nên nói rằng cậu Osborne người rất cao, chứ Lewden người chỉ cao có 1m68 mà thôi.

Tin sau cùng

Về việc động đất ở nước Ý

Trong buổi động đất ở Ancône mới rồi, có mấy cái nhà ở bị nẻ tường ra, và mấy cái nhà thờ bị hư hỏng.

Tin về khí-cầu Dixmude

Tàu phong-ngư-lôi Pháp tên là *Spahis* có đem người thuyền-chài ở đảo Sicile đã với được tử-thi quan quản-đốc khí-cầu Dixmude, đi xem tử thi mặc vào lưới vào khoảng từ đâu đến đâu. Tìm trong miền ấy có thấy một cái thùng tròn bằng aluminium độ chừng 200 litres, mà phần trên bị lửa cháy đen. Bộ nguyên-soái ở Bizerte nói rằng cái thùng ấy là của khí-cầu Dixmude. Những chất cháy dở dang thấy ở chỗ cách bờ bể sáu chục thước, gần nhà ga San-Marco, là những chất dệt có sợn cao-su. Các tàu đương tìm kiếm ở phía nam San-Marco.

Nước sông Seine đã hơi xuống

Phần nhiều phụ lưu sông Seine đã hơi xuống, chỉ trừ ra miền sông Yonne và miền Paris là chưa xuống mà thôi. Chỗ ngoại-châu-thành nhiều nơi bị tổn thiệt, nhất là ở Alfortville và Ivry, nhà có nơi phải rọn đi không ở được. Mấy nhà máy ở Suresnes và ở Puteaux phải nghỉ. Tại Paris đã dự phòng mọi việc thì nước cũng không thấm lậu mấy nữa. Hồi 11 giờ 30 có vô-tuyến-điện thoại ở trên tháp Eiffel báo tin nước cho mọi người biết.

Cuộc thi thơ

Của Nóc-trung-Quyến xã-sĩ

MCDXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu tạo tới khi ứng hiện rồng.
Dựng cột cương thường cao cõi Bắc,
Tạc bia khoa bảng vững non Nùng.
Gió xuân thổi mát canh Lê, Lý,
Mưa hóa nhuần tươi cội Lạc-Hồng.
Văn-học khoa danh theo lối mới,
Mà khoa luân lý vẫn tôn-sùng.

Bùi-đức-Vinh
Thượng-am, Vĩnh-bảo, Hải-dương

MCDXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thành-miếu tôn-nghiêm đạo lại sùng.
Khuê-các mấy lầu mưa gió nhuộm,
Cung tường vẫn nhận lửa hương nồng.
Đã khơi hóa-vũ miền Thù Tử,
Lại giải thu-dương cõi Nhị Nùng.
Tình cuộc tang-thương từng biến đổi,
Mà xem nho-đạo vẫn không cùng.

MCDXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nho đạo gây truyền khắp Á đông.
Vẻ tượng tôn-nghiêm từ họ Lý,
Nền cung phù-mỹ ngất non Nùng.
Khuê-văn gác vững gương còn sáng,
Tiến-sĩ bia đề nét chửa phong.
Mưa Á, gió Âu từng mấy hội,
Lạc-Hồng vẫn trọng Tổ-vương công.

Nguyễn-hy-Phương
Làng Hoàng-mai, Hà-đông

MCDXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu xây nên tự Lý tông.
Trần-tích dấu còn bên đất Bắc,
Linh-quang sáng khắp góc trời Đông.
Hưng-vong đã trải lần dâu bể,
Miếu mạo còn trơ với Nhị Nùng.
Hỡi khách làng nho qua lại Giám,
Đừng chân đứng lại ngửa mà trông.

Hoàng-đức-Thịnh
43, Route Mandarine, Hanoi

MCDXL

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh nguy-nga có phải không?
Dường cột sau xưa lừng cõi Bắc,
Khói hương nghi-ngút khắp trời Đông
Mảnh gương kim cổ in dòng Nhị,
Mấy nhận cung tường ngất núi Nùng.
Văn-giáo mới hay là thế thế,
Khuyến ai sùng kính hãy ghi lòng.

Vũ-thị-Bảy
Làng Trung-lao, Nam-định

MCDXLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đàn hạnh bày ra có tích chung.
Mấy lớp cung-tường bền lối cổ,
Dẫy bia khoa-cử mới rêu phong.
Khắp Tàu, Xiêm, Nhật, Ta cùng đạo,
Trải Lý, Trần, Lê, Nguyễn vẫn sùng.
Ôi! Gốc cương thường sâu thẳm ốc,
Trở trơ núi Nhị với non Nùng.

Kim-long, Ng-Thìn
28, Rue du Lac, Hanoi

MCDXLII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Mấy bực tường cao một mẫu cung.
Đạo đức chói voi nền nước cũ
Huyền ca văng vẳng góc thành Đông.
Bia trơ chữ cổ màu hơi nhạt,
Các ánh sao khuê vẻ vẫn lồng.
Qua cửa bao nhiêu người ghình cổ.
Chợt nghe tiếng khánh tỉnh hồn không

Nguyễn-đình-Mai
286, Rue du Maréchal Foch, Nam định

MCDXLIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu nay xem đạo chẳng cùng
Hai mặt gương soi dường cột Lý,
Bốn bề quạt mát nước non Hồng.
Xuân-thu quốc-tế hương còn ngát,
Thi-lễ gia truyền lối vẫn trong.
Trải mấy mưa Âu và gió Á,
Thái-hòa một phiến kéo trên không.

Nguyễn-Roãn
Hậu-am, Vĩnh-bảo, Hải-dương

MCDXLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu dựng bao giờ có biết không.
Cửa Khổng tường cao Nùng Nhị vững,
Rừng nho cây rợp Lý Lê trồng.
Hỗ sen hương dượm mùi thư-trạch,
Bia đá di truyền nếp sĩ phong.
Xế-tắc trời nam còn mãi mãi,
Cương-thường nguyện đó đạo không [cùng.

Bùi-thiện-Dụ
Thượng-am, Vĩnh-bảo, Hải-dương

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 18 độ
15 giờ 20 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 4 Janvier 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 90.

Thị giá quốc-trái. *Ngày 4 janvier 1924* : — 3 %. 53.50 58.50 — 5 %. 1915 1916 69.50. — 4 %. 1918 57.55. — 5 %. 1920 85.20. — 6 %. 1920 61.05.

Lịch ngày mai

Dương lịch
Thứ bảy 5 janvier 1924
S. Siméon

Âm lịch
29 tháng 11 năm Quí-hợi
Ngày Quí mùi
Hành Mộc, Sao Nữ, Trực Nguy
Kị: Tế-tự, Phúc-đức.
Nên: Tế tự, Thượng-quan, Nhập-học

Tết nguyên-đán tây. — Nhân dịp tết nguyên-đán tây, quan Toàn-quyền Đông-pháp có gởi điện-tín sau này sang quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư:

« Nhân dịp tết năm mới, thiềm-chức nhờ quan lớn chuyển đệ lên quan Thống-lĩnh và xin quan lớn thâu-nhận cho những lời kính-chúc rất nhiệt-thành và trung-thực của các quốc-vương các nước bảo-hộ và tất cả nhân dân Pháp cùng bản xứ ở cõi Đông-pháp này. Về phần riêng thiềm chức cũng xin kính gởi những lời chúc mừng rất thành-thực, rất thân-ái và đoan quyết với quan lớn tấm lòng tận trung của thiềm chức. — *Merlin* »

Quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư có điện sang trả lời như sau này:

« Nhân bảo tin ngài biết về việc bản-chức chuyển đệ lên quan Thống-lĩnh bức điện-tín của ngài, bản-chức nhờ ngài tỏ cùng các quốc-vương các nước Bảo-hộ và nhân-dân Pháp cùng các xứ trong cõi Đông-pháp biết rằng bản chức rất lấy làm cảm-động về những tình ghi nhớ rất trung tín mà ngài đã tỏ cùng bản chức, bao giờ bản-chức cũng có tình thân-ái đối với các vị quốc-vương và nhân-dân không biết chừng nào. Bản-chức thật hết lòng nhiệt thành chúc cho xứ thuộc-địa to-tát của ta bền cõi Viễn-đông ở dưới quyền cai-trị sáng suốt của ngài mà càng ngày càng mở mang thịnh-vượng mãi mãi. Sau nay bản-chức xin gởi lời rất thân-ái chúc mừng riêng ngài.

Sarraut »

Quan Toàn-quyền đi kinh lược. — Có tin rằng nay mai quan Toàn-quyền Merlin sẽ đi kinh lược trên miền Hòa-bình và Chợ-bờ.

Vua Lào tới Hà-nội. Chiều mai chuyến xe lửa 5 giờ 42 phút, quan Khâm-sứ cùng quốc-vương Ai-lao sẽ tới Hà-nội.

Quan Đồng-lý phủ Toàn-quyền sẽ đại diện quan Toàn-quyền ra ga đón các ngài.

Quan Thống-sứ đi Hải dương. — Đến ngày mồng 8 tháng này, quan Thống-sứ sẽ xuống Hải-dương và ở đó cả ngày mồng 9.

Sau khi ngài làm chủ lễ đặt Hội-đồng ủy-viên cho thành phố thì ngài sẽ đến thăm sở thí-nghiệm canh-nông ở gần thành-phố cùng các hạt lị trong tỉnh, và nhất là những làng đã cải-lương.

Lễ kỷ-niệm ông Doudart de Lagrée và ông Francis-Garnier. — Ngày chủ-nhật 6 janvier này, sẽ làm lễ kỷ-niệm ông Doudart de Lagrée và ông Francis-Garnier tại trước chùa Láng, là nơi gần chỗ chiến-trường cũ về trận ngày 21 décembre 1873.

Quan Toàn-quyền sẽ đến dự lễ. Hồm ấy từ chỗ đỗ xe điện đến nơi làm lễ có giồng cột cờ. Có phường nhạc và binh lính đến hộ lễ.

Lễ phát thẻ. — Sáng hôm nay tại tòa Thượng-thẩm M. Dupré mới ở bên Pháp sang làm lễ phát thẻ nhận chức cố-vấn tòa Thượng-thẩm Hanoi.

Hội-đồng bảo-hộ Trung-kỳ. — Các quản-chức và các nhà công-thương có tên sau này được cử vào Hội-đồng bảo-hộ Trung-kỳ trong hạn hai năm kể từ ngày 1er janvier 1924.

Hội-viên thực-thụ Pháp

MM. Bogaert, kỹ nghệ gia
Guénin, thương-mại gia

Hội viên thực thụ Nam

S. E. Nguyễn-năng-Bài, Lại-bộ thượng-thư
S. E. Hồ-đắc-Trung, Lễ-bộ thượng-thư

Hội viên dự khuyết Pháp

M. Bernard, Cosserat, thương-mại gia.

Hội viên dự khuyết Nam

S. E. Tôn-thất-Huế, Học bộ kiêm Binh bộ thượng-thư
S. E. Võ-Liêm, Công bộ thượng-thư.

Thi chức cai-trị hạng ba. — Kỳ thi chức quan cai-trị hạng ba ngạch Đông-dương thì đến ngày 2 juin 1924 hồi 1 giờ chiều sẽ bắt đầu thi tại Hanoi, Saigon, Huế, Paom-penh, Vientiane và Paris.

Tiếng Viễn-đông. Các quan chức ở Bắc-kỳ có tên sau này đều được cấp bằng biết tiếng Annam và chữ Hán.

Bực đệ nhất cấp

MM. Marty Louis, quan cai-trị hạng ba; Lagrèze Pierre, quan phó cai-trị hạng nhất; Levilais Pierre thư ký thương hạng ngạch tuần cảnh; Tanquerey Fernand, quan phó cai-trị hạng nhì; Gautier Henri, phó ký-sự Lục-lộ; Brodard Fernand, sen-đầm.

Bực đệ nhì cấp

MM. Crayssac, quan phó cai-trị hạng nhất; Apostoli Constantin, đội Thương-chính hạng nhất.

Bảng Hán-tự

MM. Marty Louis, quan cai-trị hạng ba; Gey Albert, quan đại-úy.

Các quan chức đỗ các thứ bằng đã kể trên ấy thì tiền phụ cấp cứ ba tháng được lĩnh một lần, kể từ ngày 28 décembre 1923

Tòa Thượng-thẩm. *Chực hành hung.* — Ng-văn-Thước là chánh tổng bị thưa về việc nợ có giấy sức về quản tịch biên gia sản. Lý-trưởng nhận được tờ sức, nhận hôm việc làng các kỳ-mục họp đồng đủ đưa ra trình trước khi thi hành. Tên Thước lấy thế làm cảm, sướng xuất người nhà là lũ tên Ng-văn-Tắc cầm gậy đến đánh, nhưng lý-trưởng chạy trốn được. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Ng-văn-Thước 6 ngày tù án treo, tên Ng-văn-Tắc, Ng-văn-Cấp, Ng-q-Đăng, Ng-v-Năng, Ng-v-Hợp, Ng-v-Bình, và Ng-sĩ-Na là người nhà mỗi tên 4 ngày tù án treo. Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên Thước lên 2 tháng tù án treo và những tên kia mỗi tên lên một tháng án treo

Nói xấu. — Một người tên là Hựu trước làm lý-trưởng sau ứng cử làm phó tổng. Trong làng có lũ tên Ngô-quang-Sán, Ngô-văn-Hội không bằng lòng, làm một cái biển viết nói xấu người ấy trước làm lý-trưởng hay làm thu tiền sưu thuế đem treo ở đình. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Ngô-quang-Sán 10 ngày tù, tên Ngô-văn-Hội, Hoàng-ngọc-Văn, Ngô-văn-Chín, Trần-v-Địch, Ng-thế-Thu, Đàm-v-Sương, Ngô-v-Sáu mỗi tên 6 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tạ sự ăn cắp. — Tên Đỗ-tấn-Xương là phó lý đem tuần đình là lũ tên Đỗ-tấn-Gia, Tô Tỷ và Ng-duy-Thuyết ra bến tàu tạ sự khám thuốc lào rồi ăn cắp một tí của người lái buôn đem về dùng. Tòa nam-án tỉnh Thái-bình phạt phó-lý tuần-đình mỗi tên 2 năm tù và bắt phải liên đới với nhau bồi 10 đồng cho người bị mất cắp. Tòa Thượng-thẩm y án.

Ăn cắp. — Tòa Thượng-thẩm y án Tòa nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Mậu-danh-Nhượng 3 tháng tù về tội ăn cắp và bắt phải bồi 220 đồng cho chủ bị mất cắp.

Hành-hung. — Tên Trần-khắc-Điệp là phó-lý và tên Trần-văn-Khang là trương-tuần kéo vào nhà một người tên là Tư khám rượu lậu. Hai bên sinh sự đẩng co nhau rồi tên phó-lý và trương-tuần lấy mảnh chai đánh phải chủ nhà bị thương ở đầu. Tòa nam-án tỉnh Hà-nam phạt Trần-khắc-Điệp 15 ngày tù và Trần-văn-Khang 10 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Ăn-mạng. Một người đàn-bà tên là Ng thị-Qui ở làng Đông-phan, huyện Thanh-hà có mua mâu ruộng của giáp. Tên Ng-năng-Phiệt đến đòi tiền thuê mâu, người đàn-bà ấy không giao tiền cho, tên ấy sinh sự cãi nhau. Tên Ng-năng-Mật thấy người đàn bà đương cãi nhau với anh mình cầm gậy lại bênh anh đánh người đàn-bà ấy bị thương đau đến hôm sau thì chết. Tòa nam-án tỉnh phạt tên Ng-năng-Mật, Ng-năng-Phiệt mỗi tên 3 năm tù Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên Mật xuống 2 năm tù và tăng lên 20 đồng tiền phạt và tha cho tên Phiệt vì xét ra tên ấy không đánh người đàn-bà ấy.

Đón đường đánh người bị thương. — Nguyên tên Lê-văn-Trang có thù chánh hương-hội tên là Phi-v-Thủy về việc kiện tụng nhau lôi thôi. Một hôm vào hồi chiều tối, lũ tên ấy biết người thù của mình đi ăn cỗ, cầm gậy đón đường để đánh trả thù. Khi chánh hương-hội trở ra về, lũ ấy xúm lại đánh bị thương. Người tuần phu đi với chánh hương-hội cũng bị chúng đánh. Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Phí-ngọc-Hiền, Lê-v-Trang mỗi tên 3 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tên Lê-văn-Trang và tha cho tên Phí-ngọc-Hiền và những tên khác cũng bị thưa về việc ấy vì xét không đủ chứng cớ.

Lừa đảo. — Tên Bùi-v-Đức mượn thẻ của người khác đến hiệu cho thuê xe đạp thuê một cái đi rồi không trả nữa. Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt tên Đức 6 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Du đãng. — Tòa Thượng-thẩm y án tòa Nam-án tỉnh Lạng sơn phạt tên Ng-Triệu tức Chuyên tức Ngô-văn-Ấy tức Truyện 6 tháng tù và 2 năm quản thúc về tội du đãng không làm nghề gì.

Đón ghen. — Tên Ng-v-Hăng vẫn nghi vợ có nhân tình. Một hôm thấy đi Hanoi cho là đi với giai, khi trở về đánh một trận rồi gọi đầu hói với. Tòa Nam-án tỉnh Hà-nam phạt tên Hăng 10 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho án treo, vì là việc trong gia đình.

Đấu giá. — Đến ngày 12 janvier 1924, hồi 16 giờ tại sở Công-tác Hà-nội, sẽ đấu giá đắp con đê bên hữu ngạn sông Đuống dài 1.093 m. về địa hạt Kinh-phổ tỉnh Bắc-ninh.

Việc làm đáng giá là 6 00 $ 00
Kỹ quĩ tạm 100, 00

Đến ngày 14 janvier 1924, hồi 16 giờ tại sở Công-tác Hà-nội sẽ đấu giá làm dinh thất cho quan án Sơn-tây.

Việc làm đáng giá là 9 348 $ 41
Kỹ quĩ tạm 150, 00

Đến ngày 15 janvier 1924, hồi 16 giờ tại sở Công-tác Hà-nội sẽ đấu giá hai việc sau này:

1) Trưng các việc ăn-loát cần dùng cho sở Công-tác Bắc-kỳ từ nay cho tới ngày 31 décembre 1924.

Kỹ quĩ tạm là 75 $

2) Trưng các giấy má và các đồ dùng trong văn-phòng cho sở Công-tác địa hạt Bắc-kỳ từ nay cho tới ngày 31 décembre 1924.

Kỹ quĩ tạm là 50 $

FAMILY - CINÉMA
29 và 31 Phố hàng Buồm Hanoi
Bắt đầu thứ bảy 29 Décembre 1923
RẠP CHỚP BÓNG FAMILY - CINÉMA
Ở Phố hàng Buồm, Hanoi, chiếu phim ảnh Tiểu-thuyết 12 hồi
LE GANT ROUGE
Mỗi tuần lễ chiếu bốn hồi
Chương-trình từ thứ bảy đến thứ ba chiếu hai hồi
Chương-trình từ thứ tư đến thứ sáu chiếu hai hồi

Tại hội Tin-lành. — Nhân dịp ông Mục-sư Martin về nghỉ bên Pháp mới sang, nên đến tối chủ-nhật 6 janvier này hồi 8 giờ bổn-hội sẽ hoan nghênh ông giảng đạo bằng Pháp-văn tại Nhà-thờ bổn-hội ở Ngõ-trạm, và sẽ có một ông trong bổn-hội diễn nguy ra tiếng ta cho thính-giả đều hiểu rõ được đạo-lý

Lại nhân dịp năm mới năm 1924 này, bổn-hội xin có lời kính-chúc các anh em chị em bổn-hội và các bạn hữu của bổn-hội được đầy đẩy ơn lành.

Hội Tin-lành lai-cảo

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

56 46

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÙI-CẨM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-thứ trong khi tiêu-hậu trà-dư!

Tôi nói:

— Thế ra phu-nhân định lưu ý đến Âu-châu rư?

Phu-nhân chưa đáp, lấy tay vuốt tóc, xuyến-vàng nhẫn ngọc, lấp lánh như sao, trông mà hoa cả mắt; nhìn tôi hồi lâu không nói. Từ khi tôi mới gặp phu-nhân, đã biết ngay phu-nhân là người có chí khí khác thường, không dám khinh thị. Nhưng tới nay mới biết rằng mình nghĩ thế còn là sai, cái chí khí hiên ngang của phu-nhân thực đàn ông cũng ít ai bì kịp, dụng tâm thận mật, chẳng khác gì Nã-phá-luân.

Giây lâu bỗng thấy phu-nhân đáp rằng:

— Thôi thì cũng đành phải lưu ý đến Âu-châu chứ còn đâu nữa. Nhưng muốn đắc chí ở Âu-châu thì cũng khó lắm, việc thường được in mà hỏng nhiều.

Tôi ngạc nhiên nói:

— Sao phu-nhân lại dạy thế! Ngày nay ở Âu-châu, bao nhiêu những chỗ phú quí oanh liệt chỉ trường, chỗ nào là chỗ không vào tay đàn bà nước Mỹ chiếm cứ.

Phu-nhân cười nhạt mà rằng:

— Thế sao đã gọi được là đắc chí? Luân-đôn, Ba-lê, Duy-đã-nạp, ba xứ ấy tôi đã từng để mắt nhìn qua cả. Thấy những đàm phụ-nhân nước Mỹ, thì trong lòng lấy làm chua xót quá chừng. Những hạng người như thế mà bảo là những người đắc chí ư? Đắc chí như thế thì đắc chí làm gì?

Nói đến đấy lại ngừng lại một chút, rồi mỉm cười mà rằng:

— Ông Khắc-lôi-tế ơi! Sinh-bình cái chí nguyện của tôi, vô luận là ở đất nước nào, cũng không có cái tư tưởng hạng người bực ấy. Vì sử người ta miễn cưỡng mà tôn ninh mình, thì cái đó thật tôi không thèm vậy. Ông bảo đàn bà nước Mỹ, ở vào những trường phú quí oanh liệt ở Âu-châu, ý ông cho rằng Mỹ-quốc phụ-nhân, hễ được một chút vị trí đã vội mừng dở điên cuồng lên rồi ư! Người nằm bảy đẳng, của tám vạn loài, chứ không phải ai ai cũng thế cả đâu, ông ạ. Khi tôi còn ở Âu-châu, bất cứ là dự đám tiệc đám hội nào, cũng được các bà mệnh-phụ phu-nhân nhường tôi ngồi trên hết cả. Chẳng qua mình là người khách kiều cư, cho nên họ phải kính trọng mình đấy thôi, cũng là cái lễ nhượng khách phải thế, chứ có phải thật bụng họ kính trọng gì mình đâu. Tôi đây khi nào lại có mắc cái hợm ấy.

Tôi chưa kịp đáp, thì phu-nhân lại tiếp rằng:

— Tôi nói là nói thực đấy, chứ ông đừng cười. Ở trong xã-hội nước tôi, tuy rằng tôi thuộc về hạng bình dân thực đấy, song cũng đã về hàng đệ nhất lưu rồi; thế mà khi sang đến Âu-châu nhà ông, thì lại sụt xuống hàng ghế thứ hai, điều đó thật tôi lấy làm chua được thỏa lòng vậy. Ông đừng cho câu chuyện tôi nói với ông hôm nay làm câu chuyện phiếm-đàm, làm rồm tai cho ông đâu. Không phải vậy, ông ạ. Tôi còn muốn ganh đua bơi chải với đời...

Tôi nói:

— Vâng! Lấy cái tài lực của phu-nhân, thì làm gì mà chẳng được!

Phu-nhân nói:

— Ông Khắc-lôi-tế ơi! Tôi là đàn bà thực, nhưng không phải là người thấy việc khó mà chịu thôi. Tôi kết duyên với phu-quân tôi đây, bao nhiêu tiền bạc của thế-giới lưu-thông hay là ông-tắc cũng chỉ quan hệ ở một cái gật-đầu của phu-quân tôi mà thôi. Tiền bạc như thế, ông tưởng tôi lại không biết nhờ đồng tiền mà dùng được việc hay sao? Không thế thì tôi lấy cái anh chàng lắm của ấy làm gì?

Tôi nói:

— Phu-nhân dạy chí phải. Thế-giới ngày nay, chỉ có cái sức hoàng-kim là to hơn cả, muốn việc, việc gì cũng có thể biến điện thị phi!

Phu-nhân nói:

— Phải lắm! Có đồng tiền lại cần phải biết dùng mới được. Duy người nước tôi thì họ không hiểu cái lẽ ấy cho, họ đến Âu-châu một cái, thì họ đi tạp ngay cửa cao nhà rộng, đi lại chơi với các nhà quyền-quí, các vị phu-nhân, mua chuộc lấy bạn; lại dắt điu những bọn thiếu-niên bên qui-quốc, nay dãi tiệc, mai đãi tiệc, linh đình rậm rội, dùng đồng tiền như bùn rác, thế mà họ cứ lấy thế làm thích mãi, thật là những hạng người hạ ngu bất dĩ vậy. Mới các bà lớn đến chơi nhà, hôm nay thì còn ăn cần từ tế với nhau lắm, ngày mai đã thấy chủ ngược ánh xuôi, giao tình đoạn tuyệt rồi. Và chẳng mình mới người ta thì người ta đến, cầu người ta thì người ta chơi, chứ người ta có thiệt gì. Cái cách nạp-giao của họ thật không còn có ý nghĩa gì cả. Nay tôi muốn làm trái hẳn họ đi, không muốn bắt chước họ một tí nào.

Tôi nói:

— Phu-nhân lại có cái chước gì khác chăng?

Phu-nhân dịch ghế đến gần tôi mà rằng:

— Có! Tôi về nước chuyến này, chính là để thương nghị cái việc ấy.

Tôi nói:

— Lô-ỷ thân-vương, đến đây làm gì thế?

Phu-nhân nói:

— Ông ấy cũng là người trong đảng phái của tôi. Nhưng ông ấy không bằng lòng tôi nói thực cho ông biết. Song tôi xem người ông tôi đã biết lắm, cho nên tôi muốn nói với ông để nhờ ông quyết kế hộ cho. Vì cái kế sách này là tự tôi bày ra, tôi biết rằng thế nào việc cũng tất xong, nhưng cũng có lúc lại e vẳng ngờ khi việc nó lại quay ra thế khác chăng, không lấy gì là chắc. Thấy ông là người nước Anh, hay sùng thượng thực-tế, cho nên tôi muốn hỏi ông xem sao.

Tôi nói:

— Nếu phu-nhân không coi chúng tôi là người ngoài, mà tuyên thị cho chúng tôi biết, thì chúng tôi xin hết lòng vì phu-nhân hiệu chút vi-lao, còn như cái kế sách của phu-nhân, vì bằng có điều bất lợi cho Anh-quốc chúng tôi, thì chúng tôi là người nước Anh, không khi nào chúng tôi dám để tai vậy.

Phu-nhân nói:

— Khi nào tôi lại làm tổn thương đến cái đế-quốc lão-đại của ông. Và Anh-quốc đãi tôi, dẫu rằng không được tử tế đấy, nhưng việc này cũng không có can thiệp gì đến qui quốc lắm. Tôi cố sức làm lấy hơn, chứ không có khu khư ở đấy mà thôi...

Phu-nhân đây, phu-nhân bỗng ngừng lại không nói nữa, lời nói dường như ngập ngừng ấp ủng, nửa nói nửa không. Tôi cũng không dám dục phu-nhân nói. Nếu phu-nhân đã có lòng tin mình mà bảo cho mình biết, thì mình cũng đành phải giữ điều thành tín không dám tiết lộ ra. Vì bằng bỗng dưng phu-nhân lại thôi không nói nữa, thì mình biết làm thế nào mà thăm thú được sự bày giờ, mà cái ý Cách-tu-thắc đặn mình, mình còn biết làm sao mà bảo mệnh lại được; lại nghĩ đến lời Cách-tu-thắc nói: Ái quốc nam-nhi, muốn thành đại sự, cũng chớ nên câu nệ ở điều tiểu-tín làm chi. Nghĩ vậy tôi bèn đứng mắt nhìn ra ngoài, thấy có mấy người nữ-khách, đến lên xe hơi đi, lại có một người khách đàn ông, cưỡi ngựa đi theo. (*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mê-nee,
15 châu-kính
Mặt số kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá . . . . . 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2000

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 4 janvier 1924

Diễn hai tích :

Tích thứ nhất :

QUÂN TỬ GIAO

(Hát chèo)

Tích thứ hai :

TRƯƠNG-PHI GIẬ CHIẾN MÃ-SIÊU

(Trẻ-con hát)

Tối thứ bảy 5 janvier 1924

CHIẾC BÓNG ĐA TÌNH

Ai hay chiếc bóng đa tình.
Khiến ba cái bệnh lẫy đình như chơi.
Phát duyên tránh chẳng khỏi giời.
Nghìn vàng nên thưởng những nhời mỗi manh.

Tối chủ nhật 6 janvier 1924

TRÍ-NỮ CƠ-TÂM

Không thương cái phận con chồng.
Làm cho mặt trắng má hồng phôi pha.
Khen thay tuổi trẻ mưu già.
Rồi sau lại được một nhà hẳn hoi.

Tối thứ hai 7 janvier 1924

Diễn hai tích :

Tích thứ nhất :

THAM VÀNG BỎ NGÃI

(Hát chèo)

Tích thứ hai :

ĐẮT-KỲ LỘNG CẨM

(Trẻ-con hát)

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

Ngạch quan-lại. M. Ngô-Phong, tri châu được tư chức và được đặc cách thăng hàm Hàn lâm-viện kiểm-thảo (7.2).

Ngạch học-chính. — M. Bùi-thọ-Vinh, giáo học tập sự, nguyên học-sinh trường Sư-phạm ra, nay được thăng giáo học hạng tám kể từ ngày 14 janvier 1924.

MM. Trần-lữu-Hạnh, Phạm-đình-Tân, đều thăng giáo học hạng tám.

M. Lê-quang-Quán, có bằng Sơ-học Pháp-Việt, mộng bổ trợ-giáo tập sự trường Trâm-phương, huyện Ý-yên (Nam-định) thay M. Ng-khắc-Nhu.

M. Đào-quốc-An, có bằng Sơ-học Pháp-Việt, mộng bổ trợ giáo tập sự trường Văn-nhuệ, huyện Ân-thi (Hưng-yên) thay M. Đào-đình-Khai.

M. Ng-khắc-Nhu, trợ giáo tập sự trường Trâm-phương (Nam-định), vì bỏ khiếm khoảng chức vụ nên bị bãi dịch.

M. Đào-đình-Khai, trợ giáo tập sự trường Văn-nhuệ (Hưng-yên), vì bỏ khiếm khoảng chức vụ nên bị bãi dịch.

M. Huỳnh-văn-Gi giáo học thì sai bực thành chung tại Trung-kỳ nay được thăng giáo học hạng tư.

Ngạch cảnh-sát. — M. Đỗ-kim-Ưu, linh cảnh-sát, quán ở Hang-kinh (Hải-phòng), được đổi tên là Đỗ-kim-Ưu ức Kham.

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES »
mỗi gói. 0p.08

Thuốc STIC « HAVANE »
mỗi gói. . . . . 0 . 10

Thuốc STIC « ANGLAISES »
(Thanh-hương) học vào hộp
hàn kín, mỗi hộp hai mươi
điếu. . . . . 0 . 20

Các nhà mua điện nên cẩn thận. — *Công-ty điện-khí Đông-pháp có nhờ bản-quán đăng mấy lời sau này* : « Công-ty điện khí Đông-pháp có lời để các ngài mua điện biết rằng bản công-ty không hề có cho phép người làm nào đi thu tiền tem, tiền facture mua điện, hoặc mua hàng mà lại không giao cho người ấy một cái facture có để danh hiệu bản công-ty, và chữ viên Thủ-quỹ kiêm Kế-toán M. Renaud, hoặc viên Tổng-giám đốc ký nhận tiền.

Vậy nếu có kẻ nào không mang facture có đủ chữ ký nhận tiền, mà mạo đến thu tiền ở các ngài, thì xin các ngài báo bắt ngay lấy. Những người đi thu tiền của bản công-ty, đều có một bản giấy ủy-quyền, có chữ ký của viện Kế-toán nhận thực rằng người ấy được phép đi thu tiền cho bản công-ty.

Nhân dịp này, bản công-ty nhắc lại các ngài mua điện việc này, hễ các ngài có điều gì không bằng lòng về những người phần việc chữa đèn, đặt đèn, hoặc các người phần việc khác, thì xin các ngài cho bản công-ty biết ngay. Viết thư thì gởi cho viên Tổng-giám-đốc. (Le Directeur Général).

Lại có lời để các ngài biết rằng tên Nguyễn-xuân-Phương, ngày trước làm việc ở bản công-ty, đã phải đuổi từ ngày 1er décembre 1923 rồi.

Ngạch thư-ký. — M Ng-cao-Luận, quán làng Thịnh-đức-thượng, huyện Phú-xuyên (Hà-đông) được bổ thư ký tập sự, lương mỗi tháng 25 p. tại sở Cảnh-sát Hà-đông, kể từ ngày 1er Janvier 1924 trở đi

Cái nạn bà tắm. — Bản-quán có tiếp được mấy câu sau này của một nhà đọc báo :

Tôi có lời nhờ quý báo đăng cho mấy hàng sau này, trước là để cho những nhà có đàn bà sinh nở nên cẩn thận ; sau là để cho kẻ làm bậy phải hối lại mà chừa :

Số là tôi có người chị em, chị ta người sức lực, có mang lần này là con dạ, đủ ngày đủ tháng, hôm 18 ta vừa rồi, vào hồi 12 giờ trưa, chị ta giở dạ, bấy giờ tôi không có nhà, chị ta bèn đi luôn ngay với một người đàn bà vào một nhà bà đỡ Annam nào ở phố hàng Đẫy, chị ta đau từ lúc ấy cho đến 12 giờ đêm không đẻ được, người đàn bà đi với chị ta về nhà gọi tôi. Trước khi tôi đến thì không biết bọ làm những gì, song khi tôi đến thì thấy bốn người cả thấy, chị ta thì nằm, mà hai bên chị ta thì hai người đàn bà đương lấy tay dận từ ngực dận xuống, còn một người giữ chân, một mụ thì đương thò tay vào móc đứa bé, tôi nom thấy mà rùng mình sởn ốc, đến bây giờ hồi tưởng lại vẫn còn ghê. Người chị em tôi thì xanh xám cả người lại, trước còn thấy đau dồn, sau không thấy đau nữa, đó là lúc đứa bé ngạt hơi không cựa cậy để tìm lối ra nữa rồi. Họ thấy thế, biết là hỏng rồi, bèn bảo : « Chúng tôi không thể đỡ được nữa, bác nên đem về ». Tôi vội vàng đem chị ta vào nhà thương, lúc ấy đã 1 giờ đêm rồi, mà các bà đỡ ở nhà thương cũng hết lòng mời quan Docteur đến. Song lúc đến thì ngài nghe, rồi ngài nói rằng : « không thể cứu được, vì đứa bé chết rồi, mà người mẹ cũng hết lực rồi, mổ vô ích ».

Ai nom thấy cũng phải thương, quả như thế, đến ba giờ chiều hôm sau thì chết.

Sự tình chỉ có thế mà một lúc mất hai mạng người, vậy những kẻ làm càn, chẳng biết có hối hận không ?

Trường Nhân-bác. — Đến hôm thứ hai 7 janvier, trường Nhân-bác sẽ mở lớp học tối từ 7 giờ đến 9 giờ cho những người đi thi bằng Sơ-học tốt-nghiệp và những người đủ sức theo lớp nhì (Cours Moyen).

Vậy ai muốn học kịp đệ đơn trước đến trường học Nhân-bác N° 89 Route de Huế.

BÁN NGAY LẬP TỨC
VÌ HẾT HẠN HỢP ĐỒNG

2 cái camionnettes 10 và 14 chỗ ngồi.
1 cái ô-tô hiệu « Peugeot »
1 cái camionnette hiệu « Citroën Ghenille » có cả remorque kéo sau nữa.
1 cái camion hiệu « Peugeot » chở lược 5 tonnes.

Hỏi tại : M. FARRÈRAS,
Transports, Tam-đảo, Vĩnh yên
3744

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lớp dạy viết tắt. — Đến 8 giờ rưỡi tối ngày thứ hai sau lớp dạy viết tắt lại bắt đầu khai giảng tại phòng Thương-mại phố Francis-Garnier. Chương trình cũng như năm ngoái, mỗi chủ-nhật có ba buổi : thứ hai, thứ tư và thứ sáu, từ 20 giờ rưỡi đến 22 giờ.

Bán đấu giá. — Những hàng-hóa vô thừa nhận để tại kho riêng của sở Thương-chính ở quan-khẩu thì đến thứ ba 8 janvier 1924, hồi chín giờ sáng, sẽ bán đấu giá.

Say rượu. — Sáng ngày thứ tư có một chú Ấn-độ say khướt đi lang-thang ở đường thì linh cảnh sát phải dẫn về nghỉ tại nhà pha cho tỉnh rượu. Chẳng biết chú ở xứ nào lại mà không có căn-cước gì cả.

Cháy. — Hồi mười giờ sáng ngày thứ tư ở Gia-viễn phát hỏa tại nhà Ng-thị-Nhật, thiệt hại không mấy, vì lán bàng biết chữa được ngay. Còn bởi cớ gì mà cháy thì chưa rõ.

Sự rủi-ro trong khi làm việc. — Hoàng-thị-Mão, 44 tuổi, làm công cho sở máy gạo Tân-ích, ngày thứ tư, hồi 3 giờ chiều, đang quét kho thì bị một chồng bao gạo xếp không được cẩn thận đổ đè lên người. May lúc ấy có nhiều người trông thấy chạy lại nhấc những bao gạo ra ngay nên thị Mão chỉ bị đau ê-ẩm trong mình thì người chủ hiệu Tân-ích đã cho đưa đi nhà thương điều trị

HẢI-DƯƠNG

Cái nạn ô-tô. — Hồi 10 giờ rưỡi ngày 29 décembre vừa rồi, một cái ô-tô của một người Tây ở Hải-dương đi, khi ra khỏi Hải-dương một chút thì đè phải một người phu lục-lộ. Người phu bị chẹt phải đầu nên chết ngay lập tức. Sau khi khám xét xong thì đã giao tử-thi cho gia quyến người bị nạn mai táng.

Hiện nay còn đương xét xem lỗi tại bên nào.

SƠN-LA

Đại-hiền thuyện-chuyển. — Quan Cai-trị Nempont đại-lý Đông-triều (Hải-dương) đã đến trọng nhậm chức công-sứ bản tỉnh hôm 22 décembre 1923 để thay quan cai-trị Romanetti đổi đi Yên-báy thay quan Cai-trị Fallion về nghỉ bên quí-quốc.

Ngày 29 décembre, quan Romanetti đã khởi hành về Hanoi để đi Yên-báy. Quan Romanetti trong nhậm tỉnh Sơn-la này mới gần được một năm mà ngài đã làm được bao nhiêu công việc ích lợi cho dân bản tỉnh, lại còn những việc ngài đã trù-tính còn đang làm dở. Nay ngài thuyên đi tỉnh khác thì nhân dân đều một lòng luyến-ái ngài vô cùng, vì ngài đối với dân rất có lòng nhân-từ quảng-đại.

Nay đồng dân tỉnh Sơn-la xin có lời thành-thực kính chúc ngài thượng lộ bình an. N. H. N. lai cảo

PHÚ-THỌ

Đón quan mới, tiễn quan cũ. — Quan Tuần-phủ Lê-v-Định lên thay quan Đặng-trần-Vỹ đã tới nơi chuyến xe-lửa thứ nhất để đáp chuyến xe Yên viên sang Bắc-ninh. Các quan cùng các viên chức các sở và cả nhân-dân hàng tỉnh đi tiễn đông lắm.

BẮC-NINH

Đón quan Thượng mới. Chuyến xe lửa 2 giờ rưỡi chiều hôm thứ năm quan Thượng Đặng-trần-Vỹ đã tới Bắc-ninh. Ở sân ga có bảy hương-án bái vọng và cắm cờ ngũ hành, quan phó-sứ, các quan tỉnh, các quan phủ huyện và các thân-hào trong hàng tỉnh ra ga đón đông lắm.

Tiệc trà tiễn quan thượng Nguyễn-Bách về hưu trí. — Sáng ngày 2 janvier quan sứ Lehé có mở một tiệc champagne tiễn quan thượng Nguyễn về hưu.

Các quan Tây, quan Nam, các viên chức, các thân-hào, các ông đại-biểu nghị-viện đến dự tiệc đông lắm.

Quan Công-sứ Lehé có đọc một bài kể các công trạng của quan Thượng Nguyễn. Bài ấy M. Vũ-văn-Đức thư-ký tại tòa Sứ có dịch ra tiếng Nam như sau này :

Quan Tổng-đốc,

Còn có 48 giờ nữa thì ngài để công việc cai-trị lại mà từ biệt chúng tôi về hồi hưu trí-sĩ sau khi quan lớn đã giúp việc nhà-nước Bảo-hộ trong 31 năm giời. Tôi định không để quan lớn về hưu mà không nhắc lại trước mặt các quan Tây trong tỉnh, trước các quan Annam đã làm việc với quan lớn, trước mặt các thân hào và đại-biểu dân tỉnh, trước các thuộc viên nhà nước Bảo-hộ những công trạng của quan lớn trong một lời làm quan đông đủ đây và trước mặt công chúng. Tôi cảm ơn quan lớn đã giúp đỡ tôi một cách tinh thông và hết nghĩa vụ, trong việc quản trị một tỉnh trong mấy tỉnh to nhất miền trung-châu này, và tỏ để quan lớn biết rằng tôi sẽ ghi nhớ rằng quan lớn là một người giúp việc quý báu và liêm trực của tôi.

Thi đỗ tú-tài năm 1884 ở thì-hương Nam-định, đến năm 1888 lại đỗ cử-nhân,

Đi hậu-bổ tỉnh Sơn-tây năm 1893 ngay năm ấy bổ tri-huyện Bất-bạt cũng ở tỉnh Sơn, ấy là một bước xuất chính may mắn thay. Ngài đã tỏ ngay lúc buổi sơ là một ông quan cai-trị nhiều nết hay rồi. Quan sứ bấy giờ là ông Neyrel là một ông quan trong những quan cai-trị có danh tiếng nhất trong thời sáng lập sứ Bắc-kỳ, vả lại ông Neyrel là một ông quan biết người, ngài có cho nốt quan lớn năm 1894 thế này :

« Tôi lấy làm rất hân hạnh được « một ông quan đủ mọi tư-cách, chắc « sẽ trở nên một ông quan tốt nhất « của Bảo-hộ ».

(Xem trang thứ tư).

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình vẽ nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con, về người có trí khôn thì không ai có thể lừa được !



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!

Ngày mồng 7 tháng năm, năm-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếu nay đã được phòng của MONTÈS qui ông, có chỉ nên một thứ rượu bổ đã tăng ngự đang qua tiết hạ, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chế-tạo để tỏ thành-giả.

Khâm thử.

內閣奉錄

欽此 敕賜嘉獎製造精良酒名大補元陽御用房中秘術允宜仰體欽遵頒賞是所以示意

敕賜嘉獎製造精良酒名大補元陽御用房中秘術允宜仰體欽遵頒賞是所以示意

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

---

55 26

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ như ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào đem hẳn-hào xác-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Đào tiến-sĩ nói :

— Ai nguyện do như thế.

Trịnh tú-tài nói :

— Thôi, chớ bàn chuyện phiếm ! Hãy xin rót rượu mời *Tống* tiên-sinh làm một chén giải muộn.

Trịnh tú-tài và *Lãnh-tán* cứ mỗi người nói mất một câu, làm cho *Tống-tin* thẹn ê cả mặt. *Đào* tiến-sĩ và *Liễu* cử-nhân đứng dậy cùng *Tống-tin* cáo-từ lui ra.

HỒI THỨ VII

Tống-tin bị nàng *Lãnh-giang-tuyết* si-nhục một hồi, lại thấy *Đào* tiến-sĩ và *Liễu* cử-nhân đều có ý lãnh-đạm với mình, trong lòng càng thêm cay-đắng,

Tống-tin nghĩ thầm : ta ở trong thành *Dương-châu* này, đã từng đi khắp mọi nơi, chỉ tìm lấy một đứa con gái có biết giảm ba chữ, cũng đã khó lòng. Cớ sao đứa con gái bé nhà họ *Lãnh* kia, mới 12 tuổi, đã có cái tài-học ấy. Nó làm thơ văn mà cứ cầm bút viết ngay như người biên sổ vậy, quả nhiên lại là một tay *Sơn-đại* nữa ! cái tai-tinh nan-tinh trong số-mệnh ta, ai ngờ lại toàn là những đứa con gái bé ! Nay như việc *Sơn-đại* trước là bởi tại ta xúc-xiểm *Ân-vân-vật* mà gây nên tai-vạ thì ta dẫu chịu khổ, thôi cũng cam lòng, còn như việc con ranh con nhà họ *Lãnh* này, nó viết một mảnh giấy đem gián ở bên tường *Quỳnh-hoa-quán* là chỗ ta ở, quả nhiên là nó cố ý trêu-ghẹo ta đó, bảo ta nhận nó làm sao cho được.

Sau *Tống-tin* lại nghĩ thầm : chi-bằng ta đem việc *Sơn* tướng-công nhờ mua nữ-tỳ mà bàn với *Đậu* tri-phủ, để *Đậu* tri-phủ mua *Lãnh-giang-tuyết* đem dâng *Sơn* tướng công. Một là ta báo được thù ; hai là ta vì *Đậu* tri-phủ mà giải được sự hiềm-oán trước ; ba là ta đứng làm cái bước tiến thân sau này, há chẳng may lắm ru ! Ta làm cho con ranh con ấy thất-điên bát-đảo, để cho nó phải biết tay ! *Tống-tin* này !

Đến ngày hôm sau, *Tống-tin* vào yết-kiến *Đậu* tri-phủ, đem việc nàng *Lãnh-giang-tuyết* si-nhục mình hôm trước, vừa khóc-lóc vừa kể-lể, để nhờ *Đậu* tri-phủ báo thù cho.

Đậu tri phủ nói :

— Nó dẫu đắc-tội với tiên-sinh, nhưng không có ai kiện thì tôi bắt nó làm sao cho được !

Tống-tin nói :

— Không cần phải bắt nó ! số là hôm tôi ở kinh-thành ra đi, *Sơn* tướng-công muốn mua một đứa nữ-tỳ biết chữ để hầu-hạ tiểu-thư, có hai bà lần ủy-thác cho tôi. Từ khi tôi đến *Dương-châu* này, tìm khắp mọi nơi, chưa được người nào. Ai ngờ *Lãnh-giang-tuyết* mới 12 tuổi mà tài-học chẳng kém chi *Sơn-đại*, hôm qua nó viết một mảnh giấy đem gián ở bên tường *Quỳnh-hoa-quán* là chỗ ta ở, quả nhiên là nó cố ý trêu-ghẹo ta đó, bảo ta nhận nó làm sao cho được. Nhất cử lưỡng tiện, chẳng hay tiên-sinh nghĩ thế nào ?

Đậu tri-phủ nói :

— Việc ấy làm được, nhưng không lẽ tự-nhiên ta lại cho người đến mua. Âu là ta phải truyền-bảo mỏi-nhân, đợi khi mỏi-nhân khai trình, bấy giờ ta sẽ cho người đến mua thì mới hợp lối việc quan vậy.

Tống-tin nói :

— Khó chi điều ấy ! Tiên-sinh cứ sức đòi các mỏi-nhân đến, rồi để tôi dặn một người cứ đương-đường khai trình tên *Lãnh-giang-tuyết*.

Cách mấy hôm sau, *Đậu* tri-phủ sai người đòi các mỏi-nhân đến mà truyền bảo rằng :

— Quan *Sơn* tướng-công ở *Bắc-kinh* có một vị tiểu-thư, năm nay mới độ 11 hoặc 12 tuổi, thanh-thượng ta đã có khâm ban là một bậc tài-nữ. Nay muốn tuyển lấy mười người con gái cũng độ trạc tuổi ấy, mà thông hiểu văn-tự để hầu-hạ *Sơn* tiểu-thư. Ngài nghe nói đất *Dương-châu* ta là nơi văn-học, đã viết thư ủy ta tuyển mua hộ, vậy ta truyền bảo cho các người phải đi dò-tìm, bất-cứ thành-thị hay là hương-thôn, đại-gia hay là tiểu-hộ, hễ có người con gái độ 11 hoặc 12 tuổi mà thông hiểu văn-tự thì phải tức-khắc khai trình, để ta sai người đến mua, dẫu bao nhiêu tiền cũng không quản-ngại. Nếu ẩn-nặc không báo, ta sẽ trọng phạt. Hạn trong ba ngày, phải làm tờ khai trình.

Các mỏi-nhân lui ra, ai nấy đều hết sức dò tìm rồi lục-tục đến báo. Qua ngày hôm sau, có mụ *Vương* mỏi-bà đến báo rằng ở *Hương-cầm-lý* về huyện *Giang-đô* có người con gái nhà *Lãnh-tán*, tên gọi *Lãnh giang-tuyết*. Năm nay mới 12 tuổi, thực có tài-học, vậy chúng tôi xin khai-trình, để tùy lượng trên tuyển-dụng.

Đậu tri-phủ xem thấy, liền nói :

— Cứ nghe cái danh-hiệu này, cũng đủ biết là người có chút học-vấn đây !

Nói xong, liền gọi một tên thừa sai mà bảo rằng :

Nhà-ngươi đi theo *Vương* mỏi-bà đến nhà *Lãnh-tán*, cứ nói là quan *Sơn* tướng-công ở trong triều bây giờ nghe tiếng con gái nhà họ *Lãnh* có tài-học, muốn mua về để hầu-hạ *Sơn* tiểu-thư, dẫu tốn bao nhiêu tiền, cũng không quản-ngại. Nhà-ngươi hỏi xem hắn muốn xin bao nhiêu lễ-vật, bản-phủ cũng đúng số phát cho. Đó là một việc hay, vậy nên không phải lệnh-bài đến bắt. Nếu hắn chối-từ không chịu thì bản-phủ sẽ tư cho quan huyện *Giang-đô* phải người đến nã-tróc.

Thừa-sai-nhân vâng mệnh, không dám chậm trễ, tức-khắc theo *Vương* mỏi-bà đến nhà *Lãnh-tán* để nói việc ấy. *Lãnh-tán* nghe lệnh, tăng đồm kinh hồn, vội-vàng sai người nhà đi mời *Trịnh* tú-tài đến để cùng nhau thương nghị.

Lãnh-tán nói :

Cái tai-vạ này không biết tự đâu mà ra, chẳng khác nào như ngọn lửa ở trên trời rơi xuống !

Trịnh tú-tài nói :

— Việc này không còn phải bỡ-nghỉ gì nữa ! Quyết nhiên là chỉ tại hôm trước *Tống-tin* bị nhục với sanh-nữ, bèn quen thân với *Đậu* tri-phủ, cho nên mượn việc này để báo-thù ta đó.

Lãnh-tán nói :

Nếu không phải *Tống-tin* báo thù thì có sao *Vương* mỏi-bà lại biết mà khai báo.

Lãnh-tán bảo người nhà dọn rượu khoản-đãi thừa-sai-nhân, rồi tìm lấy đầu *Vương* mỏi-bà mà đánh. Vừa đánh vừa nói :

— Ta cùng nhà-ngươi không thâm-gia gì, cớ sao nhà-ngươi lại đem tên tuổi con gái ta mà khai báo !

Lúc đầu *Vương* mỏi-bà còn chối, sau bị đánh đau quá, mới phải thú thật rằng :

— Xin ông đừng đánh mà oan tôi ! Việc này thật quả có người xui-giục bắt tôi phải làm, tôi không thể chối từ cho được !

(Còn nữa).

Lời đoán ấy, sau quan lớn làm được, chẳng sai, cứ xem các lời khen của quan đầu tỉnh phê cho ngài như một dòng giải những lời khen ngợi, thì đủ biết.

Bởi thế cho nên, năm ngoái lúc tôi tự lên quan Thống-sứ xin đặc cách thăng cho quan lớn lên nhất hạng Tổng-đốc, tôi mới có thể tả chân tỉnh cái công lao quan lớn như thế này:

« Thiềm chức không từng trông thấy cái lý-lịch của ông quan An-nam nào mà tốt đều như gấm dệt như cái lý-lịch của quan Ng.-Bách.

Tất cả các quan thủ-hiến mà ngài đã làm việc với, đều khen cái cách tinh thông, cái tính chất cao thượng của ông Nguyễn-Bách.

Ngài báo bổ quốc-gia mà giúp mục đích của nhà nước Đại-pháp một cách rất trung thành, chẳng sợ gì sự oán thù, hợn giận nó sẩy ra cho ngài, vì sự trung thành ấy nó đã làm ra cái tài đặc biệt của ông phương-diện đại-thần.

Ngài lại là một ông quan, hễ khi nào có công-sự khó khăn thì lại nhờ đến, nhưng nhờ đến lúc nào là ngài cố làm bằng được chu-thỏa bấy giờ.

Công trạng ngài thì nhiều lắm, thiềm chức chỉ nhắc lại ít việc mà quan Nguyễn-Bách đã giúp Bảo-hộ trong năm 1913-1914 bắt được lũ dấy loạn, trong bọn ấy có mấy tên chính-phạm tên Cầu với tên Trang, những tên hạ-thủ việc phản đối ở Hanoi và Thái-bình, việc ngài bình định dân châu Thoát-lãng chực phiêu lưu, lúc quân giặc ở Tàu sang quấy nhiễu, việc ngài giúp quan binh trong khi giặc quấy rối ở đạo Mòn-cay năm 1918 — 1919 và xếp đặt lại phương cương cang kỷ ở miền ấy, cho nên quan Eckert là một ông thủ-hiến cũ của ngài có phê rằng: Việc cai-trị tỉnh ấy đã như cái thuyền mắc cạn và đã điên ngay rồi, nay vì sự tinh khôn thông giỏi của quan Nguyễn-Bách, lại và chắp chữa chạy, lại nổi lên. sau nữa là việc sẩy ra ngày mồng 9 và mồng 10 tháng mười năm 1922 ở tỉnh Lang-sơn và Cao-bằng, ngài đã cố sức bắt kỳ được và làm tội những quân ác-phạm, và tìm cách thưởng công cho những người đã hết sự vụ trong việc ấy.

Quan Tổng-đốc thân quý của tôi ơi, ngài thử xem đã có mấy ông quan mà đáng để cho nhà nước Bảo-hộ ghi nhớ công ơn như quan lớn không. Quan lớn chỉ một mực, không nghĩ lợi quyền gì khác, chỉ một mực giúp cho Chánh-phủ Bảo-hộ hết dạ trung-thành, lúc nào cần đến quan lớn, thì cũng thấy ngài sẵn lòng đem tài đem trí đem lực mà giúp việc cho nhà nước.

Ấy chủ-ý để đền ơn những công lao và bụng trung-thành của quan lớn, mà nhà nước gắn cái ngôi sao Bắc-đẩu bội tinh rực rỡ ấy lên ngực ngài. Lại gặp cái dịp may lụ lùng là chính tay một ông đại-tướng đã cứu nước Pháp trận sông Marne, mà Đông-pháp đã hoan nghênh một cách rất trọng thể vui mừng, đã mang đưa cho ngài.

Quan lớn cứ deo một cách vẻ vang cái dấu anh-tài, cái biểu danh-dự, vì ngài đã xứng đáng lắm rồi.

Ngài deo cái biểu ấy để tỏ cho tất cả người Pháp và người bản-xứ biết rằng ngài đã là một trung-thần nghĩa sỹ giỏi giang của nước nhà và nước bảo-hộ.

Cái đời trung-thành kiệt lực thanh-liêm của quan lớn thì tôi cho các ông quan Annam khác cầm quyền và tính mạng dân lấy mà làm gương noi theo đó.

Quan Tổng-đốc quý yêu của tôi nay ngài hồi hưu, ngài để cho tôi chúc tụng ngài, lời chúc tụng của tôi nó theo ngài về nơi trí sĩ... Tuy vậy tôi cũng chưa nói là từ biệt ngài lần cuối cùng đâu, vì tôi còn được mong rằng ta còn gặp nhau luôn về sau này:

Ngài ơi, cái cửa tòa sứ này với ngài thì lúc nào cũng là mở mà xin quan lớn biết cho rằng lúc nào mà ngài đến thì tôi cùng gia-quyến tôi đều lấy làm vui mừng mà tiếp nghênh ngài, vì ngài là một người đã giúp việc tôi nhiều lắm và là một chỗ tri giao thân-ái của tôi cùng gia-quyến tôi.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

yếu đuối vãng vọt

GÂY MÔN

Thuốc SIROP de DESCHIENS có huyết bò

Làm cho sung túc máu men. ấy là một vị thuốc của các Lương-y trứ danh.

Thuốc nầy hiện hiện thịnh hơn trước vì các thầy thuốc cứ tinh các. - Các nhà thương tại thành Paris đều dùng nó.

Tiền chính tại Paris: DESCHIENS, 9 đường Paul-Lendry và các nhà bán thuốc.

泰 NAM-THÁI 南

6, Quai Clémence au — HANOI

ở phố Bờ-sông, số nhà 26, HANOI

Bản-hiệu có bán gỗ lim cây, gỗ lim phiến, gỗ lim xẻ thành khí, các thứ gỗ tạp, gỗ gu, gạch xây tường và có nhận cả đóng các thứ đồ-đạc và các thứ lối cửa.

Hàng tốt giá hạ.

NAM-THÁI
Kính-cáo

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên

Tại tất cả các thuốc-điếm Pháp toàn đông một thứ thuốc này.

Gửi bán tại tất cả các nhà bào-chế

Nhà chế thuốc LACROIX, 21-31, Rue Philippe de Girard — PARIS.

BỆNH NHỨC ĐẦU

như cầm lính dâm vào

Khi mới phát đau thì thấy nhức đầu, đau một, rồi sau sinh ra bệnh chóng mặt. Hai bên thái-dương thấy gồ mạch, lại thấy ù-ù, người bệnh thì thấy đau nhức lạ-lùng hình như cái tinh nó đâm vào đầu vậy. Rồi thì chuyển-động đến cả tâm can, sinh ra đau tức, dật gân, trống ngực, lấp các đường mạch máu (mạch máu sưng lên, nếu sờ các mạch máu, trí-hoá), não rất. Những đau bà thì kinh-nguyệt bất điều, mà đau đến lạ-lùng, huyết không được sung-túc, thường hay ra máu cam, sức khỏe yếu dần đi. Tuy nói mà muốn khỏi, thì nằng không khó gì, chỉ dùng thứ thuốc:

Dépuratif Richelet

có thể khỏi hẳn ngay được các bệnh căn đã mắc phải từ trước. Bây giờ các gân cốt lại vận-động như thường.

Thực là một thứ thuốc rất thần-hiệu, chữa khỏi kể cả đến hàng nghìn bệnh sẵn mà cùng bệnh ở ngoài da.

Bệnh đã nặng, đã lâu, đã chuyển sang bệnh gì mặc lòng, dùng thứ thuốc ấy thì hết tuyệt, mà không còn một thứ bệnh gì ở ngoài da nữa, như bệnh cái cam ở mặt, bệnh lang-ben hắc lào.

Thuốc « DÉPURATIF RICHELET » nay có bán ở các hàng thuốc lớn.

Thực là công hiệu!

尋醫林桂張

HỎI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi tí) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như cơn đến khi đại-tiện xong rồi thì lại-huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng về sau khó chữa.

Khi sau chữa bệnh này dẫn dùng đao cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi dùng tâm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thôi những cốt mạn tự kỷ rụng rồi, mà trong khi dùng nhẫn có thể làm lang như thường không phải thi giờ. Vậy ngài nào mắc phải bệnh ấy xin mời đến

M. TCHUONG-QUAY-LAM

26, Rue Mère Brouse. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 6 giờ.

Các tỉnh xa đều xin hỏi tiếp.

Thư từ xin trả lời ngay. 3696

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Một vị độc giả có viết thư tới chúng tôi về cái giá trị và cách dùng thuốc Dragées Rabuteau thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) ấy mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mòn mỏi sức khỏe mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dầy và đau gan cết.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) này bào chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí dạm iam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh sao và yếu đuối, đau mất, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàu bà con gái thì nguyệt kỳ không đúng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các chứng ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (nhãn đầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng bào chế lớn đều có bán cả. 2056

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酗 補

J. BLANC (đệ nhất hạng bào-chế)

Ông L. BLANC (người nối-nghiệp)

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì nếm một cốc con

每時古香啡每各啡沒喊體欺映精

Bán tại: Hiệu Bào-chế J. BLANC

2095 31, phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT. HANOI

Từ thứ năm mồng 3 tháng giêng tây cho đến 12

Bán chiêu khách

Những nước hoa, đồ rửa mặt, đồ bằng da, đồng-hồ, giày bút, đồ ảnh, xe-đạp, các đồ tập thể-thao, súng, các đồ dùng trong nhà, đồ khâu, đồ sắt, các thứ hóa-chất, đồ điện, áo chemise, bít-tất

Ở' gian bán các thứ đồ ăn

Bán riêng các thứ đồ ăn mới sang kỳ tầu vừa rồi và các thứ rượu

Bây giờ giá bạc cao, các quí-khánh nên nhân mà mua

Xin lại xem các gian hàng của bản-hiệu

Adr. Tel.: MAGARÉUNIS — TÉLÉPHONE N° 126

SÀ-PHÒNG

DẦU THƠM XOA TÓC

NƯỚC HOA THƠM

SÁP-MỠ

SBA

Pachod Frères & Cie LYON

2056

HÀNG MỚI VỀ

Enveloppes và chambres à air xe tay

Vải xanh lợp mui thật tốt khổ rộng 1 m 20 giá 2$20 một thước

Chục xe, vòng bánh, nan hoa, vân vân.

Các hiệu xe nên mua ngay được giá hạ

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi 2009

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như: kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số lời chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán 2$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

ĐƯỜNG SANG LÀO

PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH

GIÁ TIỀN

Hạng nhất tầy ngửi: 30$00

Hạng nhì ta hay đi: 20$00

Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.

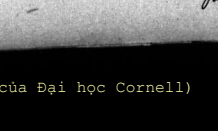
LỜI BÀN — Phải bắt chỗ ngồi trước 24 giờ.

Có xe riêng để cho thuê riêng từng chuyến một, ai muốn thuê nên đánh giây thép trước 2 ngày.

Khiến đi ngày nào mưa gió không đi được nữa.

Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé

Service provisoire



THỜI GIỜ XE CHẠY

Ở Vinh đi. — Thứ tư đồng 6 giờ sáng chạy tới Napé nghỉ. Sáng hôm sau đồng 8 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek viên kịp tàu thủy lên Vientiane.

Ở Thakhek đi. — Đúng chủ nhật sáng 8 giờ chạy ở Vientiane lên Thakhek tới xe nghỉ một chạy về Napé nghỉ. Sáng hôm sau ở Napé về Vinh. Hành khách vì có thể ra Hanoi đi chuyến tàu hỏa 2 giờ chiều hoặc đi chuyến tàu đêm cũng được.

Do Võ Tấn Hưng cung hiến cho Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)